TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ N
TỈNH T

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 21-6-2023
V/v: "Ly hôn và nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N - TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mai Đình Thuận
Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Mai Đức Danh
Ông: Nguyễn Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Viết Chiến - ký Toà án nhân dân thị xã N, tỉnh T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N, tỉnh Thanh Hoá: Ông Nguyễn Khắc Duyến - Chức vụ: Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã N xét xử sơ thẩm công khai vụ án "Hôn nhân gia đình" thụ lý số: 28/2023TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2023 về việc *"Ly hôn và nuôi con"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 11 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Cao Thị N - sinh năm 1987 (có mặt)
Trú tại: Thôn Nam Yến, xã Hải Yến, thị xã N, tỉnh T.

- Bị đơn: Anh Lê Ngọc Ng - Sinh năm 1986 (vắng mặt)
Trú tại: Thôn Nam Yến, xã Hải Yến, thị xã N, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh T chị Cao Thị N (Nguyên đơn) trình bày:

Chị và anh Lê Ngọc Ng tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 18/5/2010 tại UBND xã Hải Yến, huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã N), tỉnh T.

Sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 1 năm thì phát sinh mâu thuẫn, Ng nhân do tính tình không hợp, ngoài ra anh Ng thường xuyên chơi lô đề, bài bạc, mang tài sản của gia đình đi cầm cầm cố để đánh bạc, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cải nhau, chị và gia đình đã nhiều lần khuyên giải, nhưng anh Ng vẫn không thay đổi và ngày càng chơi bời nhiều hơn, anh Ng đã bỏ nhà đi từ đầu năm 2019 đến tháng 1/2023 thì anh Ng mới về, sau khi anh Ng về vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị xin ly hôn đối với Lê Ngọc Ng.

* Anh Ng trình bày: Về Ng nhân điều kiện kết hôn như chị N trình bày là đúng, anh và chị N kết hôn trên cơ sở tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 18/5/2010 tại UBND xã Hải Yến, huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã N), tỉnh T.

Sau khi cưới vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn, Ng nhân do anh ham chơi bời cờ bạc, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cải nhau, chị N bỏ về nhà bố mẹ đẻ từ táng 01 năm 2023 cho đến nay. Anh xét thấy tình cảm của anh dành cho chị N đang còn, chị N xin ly hôn anh không đồng ý và mong muốn vợ chồng đoàn tụ.

*** Về con chung:**

- Chị N trình bày: chị và anh Ng có 02 con, cháu Lê Ngọc Phong, sinh ngày 04/4/2011 và cháu Lê Cao Anh Phát - Sinh ngày 21/01/2016. Chị đề nghị được nuôi dưỡng 2 con và yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi mỗi cháu 1 tháng là 2.000.000đ, hai cháu là 4.000.000đ/1 tháng. Hiện nay cháu Phong đang ở với anh Ng, cháu Anh Phát đang ở với chị.

Tại phiên tòa chị N đề nghị được nuôi dưỡng cháu Lê Cao Anh Phát và giao cháu Lê Ngọc Phong cho anh Ng trực tiếp nuôi dưỡng. Chị không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con.

- Anh Ng trình bày: Anh và chị N có 02 con, cháu Lê Ngọc Phong, sinh ngày 04/4/2011 và cháu Lê Cao Anh Phát - Sinh ngày 21/01/2016, anh đề nghị được nuôi dưỡng 2 con và không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay cháu Phong đang ở với anh, cháu Anh Phát đang ở với chị N.

- Ý kiến của cháu Lê Cao Anh Phát và cháu Lê ngọc Phong: Là con của mẹ N và bố Ng nếu bố mẹ ly hôn.

Nguyện vọng của cháu Lê Ngọc Phong là được ở với bố Ng; nguyện vọng của cháu Lê Cao Anh phát là được ở với mẹ N.

- Ý kiến của thôn trưởng thôn Nam Tiến, xã Hải Hà, thị xã N nơi chị N và anh Ng sinh sống:

Chị N và anh Ng kết hôn tự nguyện vào ngày 18/5/2010 tại UBND xã Hải Yến, huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã N), tỉnh T. Ng nhân mâu thuẫn là do anh Ng thường xuyên rượu chè và cờ bạc, thường xuyên đánh đập chị N, dẫn đến vợ chồng sống không có hạnh phúc, hiện tại anh chị đang sống ly thân. .

Chị N và anh Ng có 2 con chung Lê Ngọc Phong và cháu Lê Cao Anh Phát. Hiện nay cháu Phong đang ở với anh Ng, cháu Anh Phát đang ở với chị N.

*** Về tài sản, công nợ:** Chị N và anh Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:***

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự ; Điều 51; Điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân gia đình.

- Về hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử cho chị Cao Thị N và anh Lê Ngọc Ng được ly hôn.

- Về con chung: Đề nghị giao cháu Lê ngọc Phong cho anh Ng trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Lê cao Anh Phát cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng

- Về cấp dưỡng nuôi con: Do mỗi người nuôi một cháu nên các bên không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

* Về tài sản: Chị N và anh Ng không yêu cầu giải quyết, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

*Về án phí : Các đương sự án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà; Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, của đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Bị đơn anh Lê Ngọc Ng Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị N và anh Lê Ngọc Ng kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết ngày hôn ngày 18/5/2010 tại UBND xã Hải Yến, huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã N), tỉnh T. Như vậy quan hệ hôn nhân giữ anh chị N và anh Ng là hôn nhân hợp pháp.

Xét mâu thuẫn vợ chồng: Chị N và anh Ng thừa nhận, sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 3 đến 4 năm thì phát sinh mâu thuẫn, Ng nhân do tính tình không hợp, bất đồng về quan, anh Ng không chịu làm ăn, chơi bời bài bạc, có những lúc mang tài sản của gia đình đi cầm cố, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cải nhau, chị Liên đã nhiều lần động viên khuyên giải, nhưng anh Ng vẫn không thay đổi, ngoài ra anh Ng bỏ nhà đi từ đầu năm 2019 không thông báo cho chị biết, đến tháng 01 năm 2023 mới quay về. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 01 năm 2023 cho đến nay. Qua xác minh tại địa phương nơi vợ chồng chị N và anh Ng sinh sống cũng xác định Ng nhân mâu thuẫn vợ chồng là do anh Ng rượu chè và cờ bạc, thường xuyên đánh đập chị N, vợ chồng sống không có hạnh phúc. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị N và anh Ng đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Cao Thị N.

[3] Về con chung: Chị N và anh Ng có 02 con, cháu Lê Ngọc Phong, sinh ngày 04/4/2011 và cháu Lê Cao Anh Phát – Sinh ngày 21/01/2016.

Chị N và anh Ng đều có nguyện vọng được nuôi con. Song xét thấy việc giao con cho ai nuôi cần đảm bảo tốt về mọi mặt. Chị N và anh Ng, đều là lao động tự do, có thu nhập ổn định, hiện nay cháu Anh Phát đang ở với chịu N, cháu Phong đang ở với anh Ng. Do đó giao cháu Lê Cao Anh Phát cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Lê Ngọc Phong cho anh Ng trực tiếp nuôi dưỡng, điều này phù hợp với nguyện vọng của các con.

* Về cấp dưỡng nuôi con: Do các bên mỗi người nuôi một con. Do vậy các bên không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản và công nợ: Chị N và anh Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Án phí: Chị Cao Thị N phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: khoản 4 điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 51; Điều 56; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân gia đình;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị N và anh lê Ngọc Ng được ly hôn.

2. Về con chung: Giao cháu Lê Cao Anh Phát cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Lê Ngọc Phong cho anh Ng trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị N và anh Ng không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Chị N và anh Ng có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản và công nợ: Chị N và anh Ng không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Chị Cao Thị N phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, số tiền trên được trừ vào số tiền 300.000đ chị N đã nộp tại biên lai thu, tạm ứng án phí số AA/2021/00 12450, ngày 09/02/2023 của Chi cục Thị hành án dân sự thị xã N, tỉnh T.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc được niêm yết bản án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND thị xã N;
- UBND xã Hải Yến
- Chi cục THADS thị xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Mai Đình Thuận
Mai Đình Thuận

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Đình Thuận

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND thị xã N;
- UBND xã Hải Yến
- Chi cục THADS thị xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Mai Đình Thuận

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Đình Thuận

-

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND thị xã N;
- UBND phường Hải Châu;
- Chi cục THADS thị xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Mai Đình Thuận

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Đình Thuận

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND thị xã N;
- UBND xã Hải Yến;
- Chi cục THADS thị xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Mai Đình Thuận